

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ B
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 133/2022/HSST.

Ngày: 25/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mùa A Phênh

2. Bà Lò Thị Cải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lường Văn Đoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2022/TLST- HS ngày 30/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2022/QĐXXST- HS ngày 12/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cà Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1977, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản P K, xã T N, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cà Văn Muôn, sinh năm 1938 và bà: Lò Thị Khỏ, sinh năm 1939; có vợ: Lò Thị Thủy, sinh năm 1986 và 01 con, sinh năm 2011; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa có án tích; Không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 06/01/2022 "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 05/01/2022, bị cáo đi nhờ xe mô tô của một người không biết tên từ nhà đến nhà Cà Thị Đoàn ở bản Nôm, xã Noong Luống, huyện Đ B tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, bị cáo gặp Đoàn và mua được của Đoàn 01 gói Heroine với giá tiền là 150.000đ và 01 gói có Methamphetamine với số tiền 450.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc và đi bộ về nhà. Khi về đến nhà bị cáo chia số Methamphetamine mua được ra làm 30 gói, số Heroine bị cáo chia làm 06 gói. Sau đó bị cáo dùng 02 mảnh giấy trắng gói để

gói Heroine và Methamphetamine thành 02 gói rồi cho vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó bị cáo đã nhiều lần lấy Heroine và Methamphetamine ra để sử dụng. Hồi 11 giờ 20 phút ngày 06/01/2022 khi bị cáo lấy ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Đ B phối hợp với Công an xã T N vào kiểm tra. Thấy tổ công tác bị cáo đã thả số ma túy xuống nền nhà. Tổ công tác yêu cầu bị cáo nhặt lên thì phát hiện bắt quả tang thu giữ 02 gói ma túy đều được gói bằng giấy trắng, bên trong gói thứ nhất có 28 viên Methamphetamine, gói thứ hai có 05 gói Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 06/01/2022 đã xác định:

- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,23 gam;
- Số viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 2,58 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 181/GĐ - PC09 ngày 14/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng vật chứng thu giữ của Cà Văn H gửi giám định là Heroine;
- Mẫu viên nén màu hồng vật chứng thu giữ của Cà Văn H gửi giám định là Methamphetamine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 59/CT-VKSĐB ngày 30/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Cà Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tôi biết hành vi của tôi là vi phạm pháp luật, tôi nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của tôi, cho tôi xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 05 và 06/01/2022 bị cáo đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo đã sử dụng nhiều lần, khi bị cáo lấy ma túy ra chuẩn bị sử dụng tiếp thì bị bắt quả tang 01 gói Heroine có khối lượng 0,23 gam và 01 gói Methamphetamine có khối lượng 2,58 gam. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi của bị cáo và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được theo lời khai của bị cáo là do bị cáo mua của Cà Thị Doan. Qua điều tra không đủ cơ sở để chứng minh Doan đã bán ma túy cho bị cáo nên CQĐT Công an huyện Đ B không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 0,23 gam Heroine và 2,58 gam Methamphetamine gửi toàn bộ giám định, vật chứng còn lại sau giám định là 0,16 gam Heroine và 1,80 gam Methamphetamine; cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS, Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51/BLHS;

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Cà Văn H 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 06/01/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,23 gam Heroine và 2,58 gam Methamphetamine gửi toàn bộ giám định, vật chứng còn lại sau giám định là 0,16 gam Heroine và 1,80 gam Methamphetamine;

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 30/3/2022).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCAH Điện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh ĐB.
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Mùa A Phềnh

Lường Văn Lương

Lò Thị Cải

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Trần Văn Sơn

Lương Văn Lương

Phan Thanh Bắc

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên
- VKSND H Điện Biên
- VKS tỉnh.
- CQĐTCA H Điện Biên
- Bộ phận HNVCAH Điện Biên
- Sở TP Điện Biên
- THA HS tỉnh DB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lường Văn Lương